

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Trần Dĩ An	Nam	10A1	11A1
3	Trần Thái Bảo	Nam	10A1	11A1
4	Nguyễn Hữu Bằng	Nam	10A1	11A1
5	Hồ Thị Mỹ Chi	Nữ	10A1	11A1
6	Đàm Thùy Dương	Nữ	10A1	11A1
7	Lê Việt Hà	Nữ	10A1	11A1
8	Lương Phan Ngọc Hân	Nữ	10A1	11A1
9	Nguyễn Chí Hiếu	Nam	10A1	11A1
10	Cao Duy Hưng	Nam	10A1	11A1
11	Đào Ngọc Duy Kha	Nam	10A1	11A1
12	Trương Khánh	Nam	10A1	11A1
13	Nguyễn Hải Đăng Khoa	Nam	10A1	11A1
14	Trương Đăng Khoa	Nam	10A1	11A1
15	Mai Linh	Nữ	10A1	11A1
16	Nguyễn Ngọc Linh	Nam	10A1	11A1
17	Đoàn Ngọc Thanh Mai	Nữ	10A1	11A1
18	Nguyễn Mộng Hồng Mai	Nữ	10A1	11A1
20	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	10A1	11A1
22	Hoàng Thịnh Phát	Nam	10A1	11A1
23	Trần Nguyễn Nam Phương	Nữ	10A1	11A1
24	Nguyễn Gia Quyên	Nữ	10A1	11A1
25	Huỳnh Minh Tâm	Nam	10A1	11A1
26	Đặng Công Thành	Nam	10A1	11A1
27	Nguyễn Thị Tây Thi	Nữ	10A1	11A1
28	Giang Thanh Thùy	Nữ	10A1	11A1
29	Đặng Lê Anh Thư	Nữ	10A1	11A1
30	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Nữ	10A1	11A1
31	Trần Minh Thư	Nữ	10A1	11A1
32	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	Nữ	10A1	11A1
33	Nguyễn Ngọc Thùy Vân	Nữ	10A1	11A1
35	Nguyễn Lê Tuyết Vy	Nữ	10A1	11A1
36	Nguyễn Ngọc Hải Vy	Nữ	10A1	11A1
37	Nguyễn Phương Vy	Nữ	10A1	11A1
38	Lê Huỳnh Như Ý	Nữ	10A1	11A1
39	Nguyễn Văn Thành Ý	Nam	10A1	11A1
40	Cao Nguyễn Quốc Khôi	Nam	10A1	11A1
41	Hồ Phạm Quỳnh Như	Nữ	10A1	11A1
42	Trần Thanh Vân	Nữ	10A1	11A1



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Nguyễn Trần Quốc An	Nam	10A2	11A2
2	Đỗ Kim Anh	Nữ	10A2	11A2
3	Đoàn Thị Vân Anh	Nữ	10A2	11A2
5	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Nữ	10A2	11A2
6	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	Nữ	10A2	11A2
7	Võ Minh Anh	Nữ	10A2	11A2
8	Đặng Quốc Bảo	Nam	10A2	11A2
9	Trần Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	Nam	10A2	11A2
10	Nguyễn Tấn Bin	Nam	10A2	11A2
11	Nguyễn Thành Công	Nam	10A2	11A2
12	Phạm Hữu Dũng	Nam	10A2	11A2
13	Phạm Thanh Duy	Nam	10A2	11A2
14	Nguyễn Lê Thành Đạt	Nam	10A2	11A2
15	Nguyễn Thiệu Hải Đăng	Nam	10A2	11A2
16	Nguyễn Đức Hậu	Nam	10A2	11A2
17	Nguyễn Đức Huy	Nam	10A2	11A2
18	Võ Hoàng Nhật Huy	Nam	10A2	11A2
19	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	10A2	11A2
20	Đào Lam Hiếu Khánh	Nữ	10A2	11A2
21	Phạm Minh Khiêm	Nam	10A2	11A2
22	Phùng Hữu Nhật Khoa	Nam	10A2	11A2
23	Chu Thạch Khánh Linh	Nữ	10A2	11A2
24	Nguyễn Hoàng Phương Loan	Nữ	10A2	11A2
25	Nguyễn Cẩm Ly	Nữ	10A2	11A2
26	Lê Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	10A2	11A2
27	Võ Hoàng Nam	Nam	10A2	11A2
28	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	10A2	11A2
29	Lê Thị Bích Ngọc	Nữ	10A2	11A2
30	Huỳnh Thiện Nhân	Nam	10A2	11A2
31	Lê Thị Quỳnh Nhi	Nữ	10A2	11A2
32	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	Nữ	10A2	11A2
33	Lý Hồng Phúc	Nam	10A2	11A2
34	Nguyễn Vinh Quang	Nam	10A2	11A2
35	Dương Anh Quân	Nam	10A2	11A2
36	Ngô Nguyễn Minh Quân	Nam	10A2	11A2
37	Nguyễn Văn Thành	Nam	10A2	11A2
38	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	Nữ	10A2	11A2
39	Huỳnh Quốc Thịnh	Nam	10A2	11A2
40	Văn Hoàng Mỹ Tiên	Nữ	10A2	11A2
41	Bùi Phương Trang	Nữ	10A2	11A2
42	Trần Quốc Trọng	Nam	10A2	11A2
43	Lê Nguyễn Tường	Nam	10A2	11A2
44	Lê Đào Mộng Vân	Nữ	10A2	11A2
45	Phạm Lê Tường Vy	Nữ	10A2	11A2
46	Nguyễn Thị Lệ Anh	Nữ	CT	11A2



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Võ Hoàng An	Nữ	10A3	11A3
2	Huỳnh Ngọc Lan Anh	Nữ	10A3	11A3
3	Nguyễn Thị Tuyết Anh	Nữ	10A3	11A3
4	Phan Mỹ Anh	Nữ	10A3	11A3
5	Âu Thị Trúc Bạch	Nữ	10A3	11A3
6	Hoàng Gia Bảo	Nam	10A3	11A3
7	Vũ Thế Bảo	Nam	10A3	11A3
8	Nguyễn Kiên Cường	Nam	10A3	11A3
9	Tôn Thất Dũng	Nam	10A3	11A3
10	Nguyễn Quốc Đại	Nam	10A3	11A3
11	Nguyễn Năng Đạt	Nam	10A3	11A3
12	Vũ Minh Đức	Nam	10A3	11A3
13	Nguyễn Ngọc Khánh Hạ	Nữ	10A3	11A3
14	Quách Gia Hân	Nữ	10A3	11A3
15	Nguyễn Thành Hiệp	Nam	10A3	11A3
16	Nguyễn Huỳnh Nhật Huy	Nam	10A3	11A3
17	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	10A3	11A3
18	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	10A3	11A3
19	Nguyễn Lê Hoàng Khánh	Nam	10A3	11A3
20	Trần Đăng Khoa	Nam	10A3	11A3
21	Hà Khương Linh	Nam	10A3	11A3
22	Nguyễn Thành Lợi	Nam	10A3	11A3
23	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Nữ	10A3	11A3
24	Đặng Nguyễn Nhật Minh	Nam	10A3	11A3
25	Trần Ngọc Yến Ngân	Nữ	10A3	11A3
26	Lý Kim Ngọc	Nữ	10A3	11A3
28	Trần Trí Nhân	Nam	10A3	11A3
29	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	10A3	11A3
30	Lê Đỗ Hồng Nhung	Nữ	10A3	11A3
31	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Nữ	10A3	11A3
33	Huỳnh Gia Thảo	Nữ	10A3	11A3
34	Nguyễn Thanh Phương Thảo	Nữ	10A3	11A3
35	Trương Quốc Thịnh	Nam	10A3	11A3
36	Ngô Nguyễn Bảo Thư	Nữ	10A3	11A3
37	Phạm Văn Tiến	Nam	10A3	11A3
38	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	Nữ	10A3	11A3
39	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	10A3	11A3
40	Nguyễn Thị Bảo Trân	Nữ	10A3	11A3
41	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	10A3	11A3
42	Nguyễn Quỳnh Thuý Vi	Nữ	10A3	11A3
43	Lê Quốc Việt	Nam	10A3	11A3
44	Nguyễn Hà Vy	Nữ	10A3	11A3
45	Vũ Bảo Vy	Nữ	10A3	11A3
46	Phan Lê Ngọc Như Ý	Nữ	10A3	11A3



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Đặng Phước Anh	Nam	10A4	11A4
2	Huỳnh Ngọc Minh Anh	Nữ	10A4	11A4
3	Lâm Hoàng Anh	Nam	10A4	11A4
4	Phan Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	10A4	11A4
5	Trần Tú Anh	Nữ	10A4	11A4
6	Nguyễn Lương Gia Bảo	Nam	10A4	11A4
7	Trần Bằng Bằng	Nữ	10A4	11A4
8	Trần Lê Ngọc Bích	Nữ	10A4	11A4
9	Đặng Thái Bình	Nữ	10A4	11A4
10	Lê Công Danh	Nam	10A4	11A4
11	Nguyễn Hoàng Duy	Nam	10A4	11A4
12	Nguyễn Hoàng Đăng	Nam	10A4	11A4
13	Kao Hiền Đình	Nữ	10A4	11A4
14	Trần Gia Hân	Nữ	10A4	11A4
15	Trần Ngọc Hân	Nữ	10A4	11A4
16	Bùi Lê Hoàng	Nam	10A4	11A4
17	Nguyễn Tấn Huy	Nam	10A4	11A4
18	Lý Thị Như Huỳnh	Nữ	10A4	11A4
19	Trần Quang Khang	Nam	10A4	11A4
20	Phan Võ Yến Khanh	Nữ	10A4	11A4
21	Huỳnh Đăng Khoa	Nam	10A4	11A4
22	Đinh Nhất Khôi	Nam	10A4	11A4
23	Nguyễn Cao Long	Nam	10A4	11A4
24	Nguyễn Thành Lợi	Nam	10A4	11A4
25	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	10A4	11A4
26	Trương Huỳnh Gia My	Nữ	10A4	11A4
27	Nguyễn Phạm Gia Nghi	Nữ	10A4	11A4
28	Hồ Nguyễn Kim Ngọc	Nam	10A4	11A4
29	Lý Thanh Ngọc	Nữ	10A4	11A4
31	Nguyễn Thanh Nhật	Nam	10A4	11A4
32	Bùi Thị Ngọc Như	Nữ	10A4	11A4
33	Nguyễn Minh Nhựt	Nam	10A4	11A4
34	Nguyễn Thiên Phúc	Nam	10A4	11A4
35	Nguyễn Anh Quân	Nam	10A4	11A4
36	Châu Băng Sơn	Nam	10A4	11A4
37	Lê Hồng Phương Thảo	Nữ	10A4	11A4
38	Phạm Hương Thảo	Nữ	10A4	11A4
39	Nguyễn Trần Phương Thủy	Nữ	10A4	11A4
40	Huỳnh Trung Tín	Nam	10A4	11A4
41	Thái Bá Toàn	Nam	10A4	11A4
42	Phạm Nguyễn Thủy Trang	Nữ	10A4	11A4
43	Nguyễn Minh Trí	Nam	10A4	11A4
44	Lê Văn Tuấn	Nam	10A4	11A4
45	Lê Cao Vinh	Nam	10A4	11A4
46	Nguyễn Trần Long Vũ	Nam	10A4	11A4
47	Bùi Thanh Xuân	Nữ	10A4	11A4



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Ngô Nguyễn Bình An	Nam	10A5	11A5
2	Lê Thụy Anh	Nữ	10A5	11A5
3	Phan Nguyễn Tuấn Anh	Nam	10A5	11A5
4	Võ Nguyễn Phương Anh	Nữ	10A5	11A5
5	Nguyễn Lưu Gia Bảo	Nam	10A5	11A5
6	Phạm Trần Chí Bảo	Nam	10A5	11A5
7	Ngô Công Bửu	Nam	10A5	11A5
8	Võ Ngọc Băng Châu	Nữ	10A5	11A5
9	Võ Mai Mỹ Duyên	Nữ	10A5	11A5
10	Võ Thành Đạt	Nam	10A5	11A5
11	Nguyễn Công Đồng	Nam	10A5	11A5
12	Lê Hà Gia Hân	Nữ	10A5	11A5
13	Trương Ngọc Hân	Nữ	10A5	11A5
14	Vũ Đình Gia Huy	Nam	10A5	11A5
15	Lê Vĩnh Hưng	Nam	10A5	11A5
16	Phạm Gia Hưng	Nam	10A5	11A5
17	Bùi Doãn Khánh	Nam	10A5	11A5
18	Huỳnh Phạm Anh Khoa	Nam	10A5	11A5
19	Phạm Gia Khôi	Nam	10A5	11A5
20	Nguyễn Mạnh Kiên	Nam	10A5	11A5
21	Vương Tuấn Kiệt	Nam	10A5	11A5
22	Lê Trần Hoàng Long	Nam	10A5	11A5
23	Trần Thiên Long	Nam	10A5	11A5
24	Nguyễn Đình Phước Nam	Nam	10A5	11A5
25	Nguyễn Ngọc Hải Nam	Nam	10A5	11A5
26	Trần Trọng Nghĩa	Nam	10A5	11A5
27	Trương Mạn Ngọc	Nữ	10A5	11A5
28	Phan Hoàng Nguyên	Nam	10A5	11A5
29	Nguyễn Bảo Tuyết Nhi	Nữ	10A5	11A5
30	Vũ Tấn Phát	Nam	10A5	11A5
31	Trần Thanh Phúc	Nam	10A5	11A5
32	Nguyễn Ngọc Thu Phương	Nữ	10A5	11A5
33	Nguyễn Lâm Quân	Nam	10A5	11A5
34	Nguyễn Hữu Tài	Nam	10A5	11A5
35	Lê Ngọc Phương Thảo	Nữ	10A5	11A5
36	Trần Hà Thanh Thảo	Nữ	10A5	11A5
37	Bùi Minh Thy	Nữ	10A5	11A5
38	Phạm Khánh Toàn	Nam	10A5	11A5
39	Phạm Phương Trang	Nữ	10A5	11A5
40	Vũ Thùy Trâm	Nữ	10A5	11A5
41	Nguyễn Đức Trung	Nam	10A5	11A5
42	Huỳnh Kim Tuyền	Nữ	10A5	11A5
43	Trần Quang Vinh	Nam	10A5	11A5
44	Nguyễn Dương Nhật Vy	Nữ	10A5	11A5
45	Nguyễn Gia Vy	Nữ	10A5	11A5
46	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	10A5	11A5
47	Đỗ Phú Thái	Nam	CT	11A5



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Lê Trần Nhật Anh	Nam	10A6	11A6
2	Ngô Ngọc Trâm Anh	Nữ	10A6	11A6
3	Võ Lan Anh	Nữ	10A6	11A6
4	Cao Huỳnh Quốc Bảo	Nam	10A6	11A6
5	Tổng Gia Bảo	Nam	10A6	11A6
6	Trần Ngọc Gia Bảo	Nam	10A6	11A6
7	Trần Ngọc Chung	Nam	10A6	11A6
8	Nguyễn Công Danh	Nam	10A6	11A6
9	Võ Thành Đạt	Nam	10A6	11A6
10	Nguyễn Minh Đức	Nam	10A6	11A6
12	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	10A6	11A6
13	Lê Đức Huy	Nam	10A6	11A6
14	Nguyễn Lê Khánh Huy	Nam	10A6	11A6
15	Đặng Ngọc Phương Huyền	Nữ	10A6	11A6
16	Bùi Đức Khánh	Nam	10A6	11A6
17	Phan Nguyễn Đăng Khoa	Nam	10A6	11A6
18	Phạm Tuấn Kiệt	Nam	10A6	11A6
19	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	10A6	11A6
21	Huỳnh Ngọc Mai	Nữ	10A6	11A6
22	Nguyễn Đỗ Hoàng Nam	Nam	10A6	11A6
23	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	10A6	11A6
24	Hồ Phúc Khánh Ngọc	Nữ	10A6	11A6
25	Lê Kim Ngọc	Nữ	10A6	11A6
26	Phạm Đình Nguyên	Nam	10A6	11A6
27	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	10A6	11A6
28	Nguyễn Ngọc Khả Nhi	Nữ	10A6	11A6
29	Nguyễn Ngọc Hải Phong	Nam	10A6	11A6
30	Lương Thanh Phương	Nam	10A6	11A6
31	Nguyễn Quốc Minh Quân	Nam	10A6	11A6
32	Phạm Tấn Tài	Nam	10A6	11A6
33	Lưu Phương Thảo	Nữ	10A6	11A6
35	Đoàn Nguyễn Quốc Thịnh	Nam	10A6	11A6
36	Hồ Phúc Anh Thư	Nữ	10A6	11A6
37	Đinh Ngọc Tiến	Nam	10A6	11A6
38	Nguyễn Huỳnh Bảo Trân	Nữ	10A6	11A6
39	Vũ Lê Trân	Nữ	10A6	11A6
40	Lý Thị Tuyết Trinh	Nữ	10A6	11A6
41	Nguyễn Viết Anh Trường	Nam	10A6	11A6
42	Võ Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Nữ	10A6	11A6
43	Nguyễn Khánh Vĩ	Nam	10A6	11A6
44	Lê Ngọc Thảo Vy	Nữ	10A6	11A6
45	Nguyễn Kiều Vy	Nữ	10A6	11A6
46	Trần Vy Ngân	Nữ	CT	11A6
47	Lê Thị Kim Xuyến	Nữ	CT	11A6



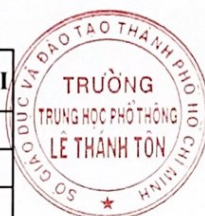
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	10A7	11A7
2	Ngô Hồng Ân	Nữ	10A7	11A7
3	Hà Minh Gia Bảo	Nam	10A7	11A7
4	Nguyễn Hòa Gia Bảo	Nam	10A7	11A7
5	Phạm Thị Minh Châu	Nữ	10A7	11A7
6	Trần Ngọc Quỳnh Châu	Nữ	10A7	11A7
7	Phan Thị Kim Dung	Nữ	10A7	11A7
8	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	10A7	11A7
9	Lý Hữu Đức	Nam	10A7	11A7
10	Trần Trí Đức	Nam	10A7	11A7
11	Huỳnh Thị Ngọc Hân	Nữ	10A7	11A7
12	Phạm Minh Hiếu	Nam	10A7	11A7
13	Mai Đức Huy	Nam	10A7	11A7
14	Trương Gia Huy	Nam	10A7	11A7
15	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	10A7	11A7
16	Trần Hoàng Đăng Khoa	Nam	10A7	11A7
17	Lương Huỳnh Khánh Linh	Nữ	10A7	11A7
18	Trần Hoàng Phương Linh	Nữ	10A7	11A7
19	Nguyễn Minh Long	Nam	10A7	11A7
20	Lâm Phi Hoàng Nam	Nam	10A7	11A7
21	Trần Hải Nam	Nam	10A7	11A7
22	Lê Ngọc Thanh Ngân	Nữ	10A7	11A7
23	Võ Phan Ánh Nguyệt	Nữ	10A7	11A7
24	Trương Thiện Nhân	Nam	10A7	11A7
25	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Nữ	10A7	11A7
26	Phạm Long Nhật	Nam	10A7	11A7
27	Phùng Ngọc Nương	Nữ	10A7	11A7
28	Tô Mỹ Phụng	Nam	10A7	11A7
29	Lưu Ngọc Phương	Nữ	10A7	11A7
30	Phương Thúy Quyên	Nữ	10A7	11A7
31	Nguyễn Nhật Tân	Nam	10A7	11A7
32	La Đặng Nguyên Thạch	Nam	10A7	11A7
33	Ngô Xuân Thiều	Nam	10A7	11A7
34	Nguyễn Hưng Thịnh	Nam	10A7	11A7
35	Nguyễn Hữu Thuận	Nam	10A7	11A7
36	Trần Nguyễn Anh Thư	Nữ	10A7	11A7
37	Dương Thanh Tiếp	Nam	10A7	11A7
38	Phạm Ngọc Trâm	Nữ	10A7	11A7
39	Nguyễn Ngọc Minh Trí	Nam	10A7	11A7
40	Bùi Thái Cẩm Tú	Nữ	10A7	11A7
41	Nguyễn Trần Phương Uyên	Nữ	10A7	11A7
42	Tăng Ngọc Phương Uyên	Nữ	10A7	11A7
43	Đinh Hữu Văn	Nam	10A7	11A7
44	Hứa Huy Vũ	Nam	10A7	11A7
45	Bùi Lê Minh Thư	Nữ	CT	11A7
46	Phạm Thị Thu Hiền	Nữ	CT	11A7



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Đỗ Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	10A8	11A8
2	Nguyễn Thùy Lan Anh	Nữ	10A8	11A8
3	Trần Ngọc Thiên Ân	Nữ	10A8	11A8
4	Nguyễn Gia Bảo	Nam	10A8	11A8
5	Nguyễn Hữu Quốc Bảo	Nam	10A8	11A8
6	Nguyễn Kiên Cường	Nam	10A8	11A8
7	Nguyễn Tiến Dũng	Nam	10A8	11A8
8	Phí Ngọc Dũng	Nam	10A8	11A8
9	Lê Minh Đạt	Nam	10A8	11A8
10	Vương Gia Hân	Nữ	10A8	11A8
11	Nguyễn Xuân Hiếu	Nam	10A8	11A8
12	Huỳnh Minh Hoàng	Nam	10A8	11A8
13	Nguyễn La Quốc Huy	Nam	10A8	11A8
14	Đồng Thị Minh Khê	Nữ	10A8	11A8
15	Trương Nguyễn Minh Khôi	Nam	10A8	11A8
16	Huỳnh Khả Lam	Nữ	10A8	11A8
17	Ngô Ngọc Yến Linh	Nữ	10A8	11A8
18	Nguyễn Lê Nam Luân	Nam	10A8	11A8
19	Phạm Bùi Hiền Lương	Nữ	10A8	11A8
20	Hoàng Phạm Diễm My	Nữ	10A8	11A8
21	Phan Nguyễn Hoàng Nam	Nam	10A8	11A8
22	Lê Phạm Kim Ngân	Nữ	10A8	11A8
23	Nguyễn Hoàng Yến Ngọc	Nữ	10A8	11A8
24	Lê Ngọc Nhân	Nam	10A8	11A8
25	Lê Thúy Nhi	Nữ	10A8	11A8
26	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	10A8	11A8
27	Phạm Thành Phát	Nam	10A8	11A8
28	Nguyễn Trọng Phúc	Nam	10A8	11A8
29	Phan Ngọc Quang	Nam	10A8	11A8
30	Trịnh Quách Nhật Quỳnh	Nữ	10A8	11A8
31	Hà Huy Thành	Nam	10A8	11A8
32	Hoàng Thị Hồng Thắm	Nữ	10A8	11A8
33	Võ Ngọc Hoàng Thơ	Nữ	10A8	11A8
34	Nguyễn Ngô Anh Thư	Nữ	10A8	11A8
35	Lê Hoài Song Thương	Nữ	10A8	11A8
36	Lê Trung Tín	Nam	10A8	11A8
37	Nguyễn Sơn Toàn	Nam	10A8	11A8
38	Hồ Nguyễn Kiều Trinh	Nữ	10A8	11A8
39	Nguyễn Thành Trung	Nam	10A8	11A8
40	Khuru Anh Tuấn	Nam	10A8	11A8
41	Trần Thảo Uyên	Nữ	10A8	11A8
42	Tô Tường Vi	Nữ	10A8	11A8
43	Phan Chấn Vĩ	Nam	10A8	11A8
44	Diễn Ngọc Thảo Vy	Nữ	10A8	11A8
45	Nguyễn Ngọc Nhã Vy	Nữ	10A8	11A8
46	Lê Nguyễn Xuân Mai	Nữ	CT	11A8



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Đinh Thanh Loan Anh	Nữ	10A9	11A9
2	Nguyễn Trương Minh Anh	Nữ	10A9	11A9
3	Võ Hoàng Trâm Anh	Nữ	10A9	11A9
4	Phạm Đức Bảo	Nam	10A9	11A9
5	Nguyễn Minh Cường	Nam	10A9	11A9
6	Trần Uy Cường	Nam	10A9	11A9
7	Bùi Minh Duy	Nam	10A9	11A9
8	Nguyễn Văn Dương	Nam	10A9	11A9
9	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	10A9	11A9
10	Đinh Thị Diệu Hiền	Nữ	10A9	11A9
11	Nguyễn Thị Gia Huệ	Nữ	10A9	11A9
12	Nguyễn Quốc Huy	Nam	10A9	11A9
13	Nguyễn Quỳnh Quế Hương	Nữ	10A9	11A9
14	Võ Gia Khiêm	Nam	10A9	11A9
15	Lê Anh Khoa	Nam	10A9	11A9
16	Võ Tuấn Kiệt	Nam	10A9	11A9
17	Phạm Ngọc Phương Lam	Nữ	10A9	11A9
18	Nguyễn Ngọc Phương Linh	Nữ	10A9	11A9
19	Trần Mai Doan My	Nữ	10A9	11A9
20	Ngô Gia Mỹ	Nữ	10A9	11A9
21	Huỳnh Thị Thanh Ngân	Nữ	10A9	11A9
22	Nguyễn Đoàn Thanh Ngân	Nữ	10A9	11A9
23	Trương Kim Ngân	Nữ	10A9	11A9
24	Phạm Khánh Ngọc	Nữ	10A9	11A9
25	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	Nữ	10A9	11A9
26	Phạm Trần Phương Nhi	Nữ	10A9	11A9
27	Lê Thanh Như	Nữ	10A9	11A9
28	Phạm Gia Phúc	Nam	10A9	11A9
29	Trần Thiên Phúc	Nam	10A9	11A9
30	Hoàng Bảo Quốc	Nam	10A9	11A9
31	Phạm Hoàng Sang	Nam	10A9	11A9
32	Nông Nguyễn Kim Thanh	Nữ	10A9	11A9
33	Phạm Anh Thư	Nữ	10A9	11A9
34	Ngô Thời Hà Thy	Nữ	10A9	11A9
35	Nguyễn Quế Trâm	Nữ	10A9	11A9
36	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	Nữ	10A9	11A9
37	Lê Thanh Tuyền	Nữ	10A9	11A9
38	Nguyễn Đào Ngọc Tuyền	Nữ	10A9	11A9
39	Nguyễn Ngọc Tuyết Vân	Nữ	10A9	11A9
40	Vũ Thị Tường Vi	Nữ	10A9	11A9
41	Lê Đình Vũ	Nam	10A9	11A9
42	Nguyễn Phạm Hoàng Vy	Nữ	10A9	11A9
43	Nguyễn Vũ Phương Vy	Nữ	10A9	11A9
44	Vũ Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	10A9	11A9
45	Nguyễn Hoàng Anh Quân	Nam	10A9	11A9
46	Trương Thảo Trang	Nữ	CT	11A9



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Dương Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	10A10	11A10
2	Trương Mai Anh	Nữ	10A10	11A10
3	Võ Nguyễn Hoàng Kim Anh	Nữ	10A10	11A10
5	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Nữ	10A10	11A10
6	Phan Thanh Danh	Nam	10A10	11A10
7	Phạm Thành Đạt	Nam	10A10	11A10
8	Phan Hải Đăng	Nam	10A10	11A10
10	Lê Nguyễn Thanh Hà	Nữ	10A10	11A10
11	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	10A10	11A10
12	Phạm Mạnh Hùng	Nam	10A10	11A10
13	Trần Minh Huy	Nam	10A10	11A10
14	Dương Phạm Ngọc Huyền	Nữ	10A10	11A10
15	Trần Duy Khoa	Nam	10A10	11A10
16	Đinh Lê Khôi	Nam	10A10	11A10
17	Phạm Hồ Trúc Lam	Nữ	10A10	11A10
18	Huỳnh Thanh Lâm	Nam	10A10	11A10
19	Phạm Trần Trúc Linh	Nữ	10A10	11A10
20	Đoàn Minh Mẫn	Nam	10A10	11A10
21	Phan Thị Cẩm Mỹ	Nữ	10A10	11A10
22	Điền Hoài Nam	Nam	10A10	11A10
23	Lê Ngọc Ngân	Nữ	10A10	11A10
24	Hồ Tấn Trọng Nghĩa	Nam	10A10	11A10
25	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	10A10	11A10
26	Nguyễn Thị Thu Nguyên	Nữ	10A10	11A10
27	Nguyễn Văn Hoàng Nguyên	Nam	10A10	11A10
28	Nguyễn Lê Uyên Nhi	Nữ	10A10	11A10
29	Ngô Thụy Quỳnh Như	Nữ	10A10	11A10
30	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	10A10	11A10
31	Lê Ngọc Khánh Phương	Nữ	10A10	11A10
32	Nguyễn Anh Quân	Nam	10A10	11A10
33	Nguyễn Phát Tài	Nam	10A10	11A10
34	Nguyễn Đình Nhật Tân	Nam	10A10	11A10
35	Phạm Ngọc Thảo	Nữ	10A10	11A10
36	Trịnh Gia Thiện	Nam	10A10	11A10
38	Phạm Ngọc Minh Thư (B)	Nữ	10A10	11A10
39	Trần Mai Thủy Tiên	Nữ	10A10	11A10
40	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	Nữ	10A10	11A10
41	Lê Hoàng Trí	Nam	10A10	11A10
42	Nguyễn Hữu Trung	Nam	10A10	11A10
43	Phạm Nguyễn Bích Tuyền	Nữ	10A10	11A10
44	Nguyễn Thị Thu Uyên	Nữ	10A10	11A10
45	Nguyễn Thị Khánh Vân	Nữ	10A10	11A10
46	Vũ Vinh	Nam	10A10	11A10
47	Lê Trúc Vy	Nữ	10A10	11A10
48	Nguyễn Thụy Bảo Vy	Nữ	10A10	11A10



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
2	Nguyễn Thị Trâm Anh	Nữ	10A11	11A11
3	Trịnh Huỳnh Minh Anh	Nữ	10A11	11A11
4	Phạm Hùng Trọng Danh	Nam	10A11	11A11
5	Lê Tiến Dũng	Nam	10A11	11A11
6	Nguyễn Tuấn Duy	Nam	10A11	11A11
7	Phan Minh Đức	Nam	10A11	11A11
8	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	10A11	11A11
9	Nguyễn Hoàng Các Hương	Nữ	10A11	11A11
10	Quách Quỳnh Hương	Nữ	10A11	11A11
11	Huỳnh Trương Gia Khang	Nam	10A11	11A11
12	Võ Minh Khang	Nam	10A11	11A11
13	Huỳnh Anh Khoa	Nam	10A11	11A11
14	Võ Nguyễn Bích Liên	Nữ	10A11	11A11
15	Nguyễn Thái Thanh Mai	Nữ	10A11	11A11
16	Nguyễn Phước Quý Nghi	Nam	10A11	11A11
17	Nguyễn Văn Nghiệp	Nam	10A11	11A11
18	Hồ Thị Hạnh Nguyên	Nữ	10A11	11A11
19	Đinh Thanh Nhi	Nữ	10A11	11A11
20	Lạc Khả Nhi	Nữ	10A11	11A11
21	Lê Nguyễn Hoàng Nhung	Nữ	10A11	11A11
22	Huỳnh Duy Phước	Nam	10A11	11A11
23	Đặng Thị Tú Quyên	Nữ	10A11	11A11
24	Trần Ngọc Quyên	Nữ	10A11	11A11
25	Lê Đỗ Thanh Sỹ	Nam	10A11	11A11
26	Phạm Xuân Tấn	Nam	10A11	11A11
27	Lê Ngọc Thảo	Nữ	10A11	11A11
28	Trần Phạm Phương Thắm	Nữ	10A11	11A11
29	Nguyễn Thị Anh Thi	Nữ	10A11	11A11
30	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Nữ	10A11	11A11
31	Lê Thị Thu Thủy	Nữ	10A11	11A11
32	Nguyễn Đỗ Anh Thư	Nữ	10A11	11A11
33	Võ Trần Mỹ Tiên	Nữ	10A11	11A11
34	Từ Thanh Trúc	Nữ	10A11	11A11
36	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	10A11	11A11
37	Trần Văn Tuấn	Nam	10A11	11A11
38	Quách Thanh Tuyền	Nữ	10A11	11A11
39	Đào Gia Tường Vy	Nữ	10A11	11A11
40	Nguyễn Minh Ngọc Vy	Nữ	10A11	11A11
41	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	Nữ	10A11	11A11



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Huỳnh Nguyễn Văn Anh	Nữ	10A12	11A12
2	Nguyễn Đỗ Khánh Bằng	Nữ	10A12	11A12
3	Trần Hoàng Anh Duy	Nam	10A12	11A12
4	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	10A12	11A12
5	Nguyễn Thị Hồng Đào	Nữ	10A12	11A12
6	Đặng Phan Tiến Đạt	Nam	10A12	11A12
7	Lê Ngọc Bảo Hân	Nữ	10A12	11A12
8	Phạm Lê Bảo Hân	Nữ	10A12	11A12
9	Nguyễn Thị Kim Huệ	Nữ	10A12	11A12
10	Lâm Quốc Huy	Nam	10A12	11A12
11	Nguyễn Quốc Huy	Nam	10A12	11A12
12	Võ Minh Khang	Nam	10A12	11A12
13	Tôn Thất Tùng Khoa	Nam	10A12	11A12
14	Phạm Dương Minh Khôi	Nam	10A12	11A12
15	Phạm Thủy Linh	Nữ	10A12	11A12
16	Nguyễn Thị Tuyết Minh	Nữ	10A12	11A12
17	Nguyễn Hữu Trà My	Nữ	10A12	11A12
18	Đặng Hữu Nghĩa	Nam	10A12	11A12
19	Lê Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ	10A12	11A12
20	Đặng Thị Phương Nguyên	Nữ	10A12	11A12
21	Huỳnh Khánh Nhân	Nam	10A12	11A12
22	Nguyễn Ngọc Xuân Nhi	Nữ	10A12	11A12
23	Đinh Quỳnh Như	Nữ	10A12	11A12
24	Nguyễn Duy Phương	Nam	10A12	11A12
25	Nguyễn Thanh Phương	Nam	10A12	11A12
26	Danh Minh Sáng	Nam	10A12	11A12
27	Nguyễn Thành Tài	Nam	10A12	11A12
28	Nguyễn Đức Thắng	Nam	10A12	11A12
29	Nguyễn Quang Thắng	Nam	10A12	11A12
30	Nguyễn Ngọc Thể	Nam	10A12	11A12
31	Trần Đồng Thiện	Nam	10A12	11A12
32	Cao Vĩnh Thụy	Nữ	10A12	11A12
33	Trương Nguyễn Như Thúy	Nữ	10A12	11A12
34	Nguyễn Lê Anh Thư	Nữ	10A12	11A12
35	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	10A12	11A12
36	Ngự Trung Toàn	Nam	10A12	11A12
37	Kim Thị Cẩm Tú	Nữ	10A12	11A12
38	Trần Văn Tuấn	Nam	10A12	11A12
39	Đinh Phương Uyên	Nữ	10A12	11A12
40	Huỳnh Ngọc Thanh Vy	Nữ	10A12	11A12
41	Nguyễn Phạm Khánh Vy	Nữ	10A12	11A12
42	Trịnh Hồng Yến	Nữ	10A12	11A12
43	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	10A12	11A12



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11 NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và tên	Giới tính	LỚP CŨ	LỚP MỚI
1	Nguyễn Thị Hồng Anh	Nữ	10A13	11A13
2	Nguyễn Ngọc Châu	Nữ	10A13	11A13
3	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ	10A13	11A13
4	Ngô Vương Duy	Nam	10A13	11A13
5	Ngô Thành Đạt	Nam	10A13	11A13
6	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	10A13	11A13
7	Huỳnh Thu Hương	Nữ	10A13	11A13
8	Phạm Ngọc Hoàng Huy	Nam	10A13	11A13
9	Hồ Quốc Hưng	Nam	10A13	11A13
10	Lê Tuấn Khang	Nam	10A13	11A13
11	Nguyễn Anh Khôi	Nam	10A13	11A13
12	Trần Thị Thúy Kiều	Nữ	10A13	11A13
13	Nguyễn Thành Lợi	Nam	10A13	11A13
15	Dương Nhật Nam	Nữ	10A13	11A13
16	Bùi Hoàng Ngọc	Nữ	10A13	11A13
17	Bùi Minh Ngọc	Nữ	10A13	11A13
18	Phan Hồng Ngọc	Nữ	10A13	11A13
19	Nguyễn Quang Nhật	Nam	10A13	11A13
21	Phó Gia Bảo Phúc	Nam	10A13	11A13
22	Võ Minh Quang	Nam	10A13	11A13
23	Trần Nguyễn Minh Quân	Nam	10A13	11A13
24	Mai Như Quỳnh	Nữ	10A13	11A13
25	Nguyễn Lưu Thành Tài	Nam	10A13	11A13
26	Nguyễn Thiên Tài	Nam	10A13	11A13
28	Phạm Việt Thắng	Nam	10A13	11A13
29	Nguyễn Kim Thi	Nữ	10A13	11A13
30	Nguyễn Văn Thuận	Nam	10A13	11A13
31	Ngô Anh Thư	Nữ	10A13	11A13
32	Nguyễn Mai Anh Thư	Nữ	10A13	11A13
33	Trang Minh Thư	Nữ	10A13	11A13
34	Đinh Thị Mỹ Tiên	Nữ	10A13	11A13
36	Nguyễn Minh Trí	Nam	10A13	11A13
37	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	10A13	11A13
38	Nguyễn Ngọc Khánh Uyên	Nữ	10A13	11A13
39	Đặng Thảo Vy	Nữ	10A13	11A13
40	Nguyễn Hoàng Vy	Nữ	10A13	11A13
41	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	10A13	11A13

